

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2018**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 05/12/2017 và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 06/02/2018 của Tỉnh uỷ về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2018; cấp ủy, chính quyền các cấp tích cực, chủ động, quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ và đạt những kết quả quan trọng:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tổng hợp

- Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) theo giá so sánh 2010 tăng 8,52% so cùng kỳ, trong đó: khu vực nông lâm thủy sản tăng 5,78%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 7,47%; khu vực dịch vụ tăng 11,37%.

- Tổng mức đầu tư toàn xã hội đạt 16.300 tỷ đồng, đạt 61,5% so với kế hoạch, tăng 6,4% so với cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 5.366,3 tỷ đồng, bằng 79,5% dự toán địa phương (DTDP), tăng 12,1% so với cùng kỳ. Trong đó: thuế, phí, lệ phí 3.395 tỷ đồng, bằng 76,5% dự toán địa phương, tăng 16,3% so với cùng kỳ.

- Khách du lịch đến Lâm Đồng ước đạt 4.815,5 ngàn lượt, đạt 74,1% kế hoạch, tăng 11,9% so với cùng kỳ; khách qua lưu trú 3.408,7 ngàn lượt, đạt 77,5% kế hoạch, tăng 18% so với cùng kỳ.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn 55,9%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 78,6%.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 94,5%.

2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Kinh tế

a. Nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới

- Thời tiết tương đối thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; diện tích gieo trồng tăng so cùng kỳ¹. Trình độ sản xuất nâng lên, nhiều công nghệ mới, hiện đại áp dụng vào sản xuất; nhiều mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã khẳng định được vị trí, thương hiệu trên thị trường; liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm

1. Tổng diện tích gieo trồng 355.401 ha, tăng 3,7% so cùng kỳ.

mở rộng. Ngành chăn nuôi tiếp tục phát triển ổn định²; giá cả một số sản phẩm chăn nuôi luôn ở mức cao; các giống vật nuôi có giá trị cao được quan tâm đầu tư; đặc biệt ngành trồng dâu nuôi tằm đang có xu hướng phát triển mạnh, việc tiêu thụ kén thuận lợi, giá kén ở mức cao và tương đối ổn định; không để xảy ra các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi.

- Về lâm nghiệp: tập trung thực hiện công tác quản lý, bảo vệ, trồng, chăm sóc rừng trồng; giao khoán quản lý bảo vệ rừng. Toàn tỉnh xảy ra 06 vụ cháy rừng, diện tích cháy 10 ha (*so với cùng kỳ: giảm 02 vụ, diện tích giảm 15,4 ha*); phát hiện, lập biên bản 660 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, giảm 147 vụ (18%), diện tích bị thiệt hại 45,1 ha, giảm 24,55 ha (35%); lâm sản bị thiệt hại 2.552,297 m³, giảm 478,219 m³ (*giảm 16%*); tổng số vụ vi phạm đã xử lý 562 vụ (*xử phạt hành chính 535 vụ, chuyển xử lý hình sự 27 vụ*), tịch thu 863,820 m³ gỗ, thu nộp ngân sách 3,97 tỷ đồng; đặc biệt, đã xảy ra một số vụ vi phạm nổi cộm, chống đối người thi thành công vụ trên địa bàn huyện Đam Rông, Lâm Hà; Đức Trọng...

- Chương trình xây dựng nông thôn mới trở thành phong trào sâu rộng, tạo sự ủng hộ mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân; huy động được nhiều nguồn lực đóng góp cho xây dựng NTM; việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn đảm bảo theo quy định, ưu tiên các xã khó khăn, các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM theo kế hoạch giao. Đến ngày 15/9/2018, thanh toán giải ngân 127,3 tỷ đồng, bằng 48,9% kế hoạch; ước đến ngày 30/9/2018, thanh toán giải ngân 150,9 tỷ đồng, bằng 57,9% kế hoạch. Đến nay, có 77/116 xã đạt chuẩn NTM (*đạt 66,38%*); thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc có 100% số xã đạt chuẩn NTM, đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; huyện Đơn Dương hoàn thiện Đề án "Xây dựng huyện đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu"; huyện Đức Trọng có 14/14 xã đạt chuẩn nông thôn mới, tiến hành lập hồ trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2018.

b. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu

- Chỉ đạo tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi phát triển công nghiệp; thực hiện chủ trương phát triển ngành công nghiệp có chọn lọc, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến; khôi phục ngành tơ tằm, từng bước khẳng định thương hiệu tơ lụa Bảo Lộc. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tăng trưởng khá so với cùng kỳ (*tăng 7,58%*). Trong đó tăng chủ yếu ở các lĩnh vực: khai khoáng (*tăng 11,2%*); chế biến, chế tạo (*tăng 9,5%*); sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí (*tăng 5,9%*); cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác (*tăng 6,7%*). Mặt hàng tăng chủ yếu: gạch xây bằng đất nung (*tăng 57,5%*); phân hỗn hợp (*tăng 14,7%*); alumin (*tăng 13,7%*); hạt điều chế biến (*tăng 21,6%*); sợi tơ tằm các loại (*tăng 15,8%*); rau quả ướp lạnh (*tăng 9,2%*); điện thương phẩm (*tăng 12,2%*), ...

- Lĩnh vực thương mại tiếp tục tăng khá, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 34.554 tỷ đồng, bằng 67%, tăng 12,1% so cùng kỳ; trong đó, kinh tế nhà nước đạt 2.902 tỷ đồng, tăng 20,2%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 31.237 tỷ đồng, tăng 11,4% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 415 tỷ đồng, tăng 6,6%

2. Tổng đàn trâu 15.110 con, giảm 3%; đàn bò 104.673 con, tăng 4,4% (bò sữa 19.865 con, tăng 1%), đàn lợn: 451.430 con, tăng 3%; đàn gia cầm: 6.044 ngàn con, tăng 10,7%; đàn dê: 14.170 con, tăng 7%; trứng giống tằm: 150.031 hộp, tăng 51,3%.

so với cùng kỳ. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 4.518 tỷ đồng, tăng 13,3% so cùng kỳ. Doanh thu hoạt động bưu chính viễn thông đạt 1.863 tỷ đồng, tăng 10,5% so cùng kỳ.

- Dịch vụ du lịch tiếp tục có bước phát triển tốt; một số sản phẩm dịch vụ mới được đưa vào kinh doanh khai thác; tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, thể thao nhân dịp lễ, tết, mùa du lịch thu hút sự quan tâm của du khách trong và ngoài nước. Toàn tỉnh có 1.377 cơ sở lưu trú với 20.576 phòng; 63 đơn vị kinh doanh lữ hành; 35 khu điểm tham quan được đầu tư, khai thác đưa vào kinh doanh; chú trọng công tác tuyên truyền quảng bá và nâng cao chất lượng dịch vụ để thu hút khách; Đà Lạt được nhiều tổ chức, tạp chí uy tín trong và ngoài nước bình chọn là một trong những điểm đến tốt nhất... Lượng khách du lịch đến Lâm Đồng tiếp tục tăng so với cùng kỳ; trong đó khách quốc tế ước đạt 339.600 lượt, đạt 70,8% kế hoạch, tăng 18% so với cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước 499,3 triệu USD, đạt 79,3% kế hoạch và tăng 20,6% so cùng kỳ. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Alumin; cà phê nhân; chè chế biến; rau các loại; hạt điều; hoa tươi cắt cành. Tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 134,8 triệu USD, bằng 102,9% so kế hoạch và tăng 2,1% so cùng kỳ.

c. Về đầu tư và thu hút đầu tư

- Tổng kế hoạch đầu tư công bố trí trực tiếp các dự án 3.133 tỷ đồng; ước số vốn giải ngân đến 30/9/2018 đạt 1.975 tỷ đồng, bằng 63,0% kế hoạch. Tổng mức đầu tư toàn xã hội đạt 16.300 tỷ đồng, bằng 61,5% kế hoạch, tăng 6,4% so với cùng kỳ.

- Về doanh nghiệp: số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới 710 doanh nghiệp (*giảm 12,2% so với cùng kỳ*), với số vốn đăng ký 4.461 tỷ đồng (*giảm 4,3% so với cùng kỳ*); cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động 608 đơn vị trực thuộc (*tăng 1,9 lần so với cùng kỳ*); có 234 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động (*tăng 6,8% cùng kỳ*); 147 doanh nghiệp giải thể (*tăng 37,7% so cùng kỳ*); có 166 doanh nghiệp hoạt động trở lại (*tăng 2,5% so cùng kỳ*). Đến nay, toàn tỉnh có 7.809 doanh nghiệp đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký 78.350 tỷ đồng, tăng 7,0% về số lượng doanh nghiệp, tăng 11,5% về vốn, có 3.882 đơn vị đơn vị trực thuộc, tăng 19,7% về số lượng so với đầu năm 2018.

- Về thu hút đầu tư: Có 02 dự án vốn đầu tư nước ngoài được cấp mới với tổng vốn đầu tư đăng ký 122,5 tỷ đồng, quy mô diện tích 3,2 ha; bằng 50% về số dự án và 36,7% về vốn; bằng 70,6% về diện tích so với cùng kỳ; điều chỉnh nội dung đầu tư cho 13 dự án, thu hồi 01 dự án. Có 26 dự án vốn đầu tư trong nước được cấp mới với tổng vốn đầu tư đăng ký 1.213,2 tỷ đồng, quy mô diện tích 348,6 ha; bằng 89,7% về số dự án, 41% về vốn và bằng 78,2% về diện tích so với cùng kỳ; điều chỉnh nội dung đầu tư cho 72 dự án, chấm dứt hoạt động 16 dự án.

d. Thu, chi ngân sách và hoạt động tín dụng

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đến ngày 30/9/2018 đạt 5.366,3 tỷ đồng, bằng 79,5% DTĐP, tăng 12,1% so với cùng kỳ. Trong đó: thuế, phí, lệ phí 3.395 tỷ đồng, bằng 76,5% DTĐP, tăng 16,3% so với cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách địa phương 10.265 tỷ đồng, bằng 87,8% DTĐP, tăng 12,4% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 8.695 tỷ đồng, bằng 75,0%

DTDP, tăng 10,9% so với cùng kỳ. Đảm bảo một số khoản chi lớn, như: chi đầu tư phát triển 1.339 tỷ đồng, bằng 69,3% DTDP, tăng 21,2% so cùng kỳ; chi thường xuyên 4.895 tỷ đồng, bằng 62,5% DTDP, tăng 0,9% so với cùng kỳ.

- Hoạt động tín dụng phát triển ổn định: Số dư nguồn vốn huy động đạt 47,3 ngàn tỷ đồng, tăng 7,8% so với đầu năm; dư nợ cho vay 81,3 ngàn tỷ đồng, tăng 15,7% so với đầu năm; nợ xấu 350 tỷ đồng, chiếm 0,43% tổng dư nợ, tăng 3,9% so với đầu năm. Các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, phục vụ chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

e. Tình hình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm

- Có 03 dự án: Hồ Dạ Sĩ, Trung tâm Văn hóa Thể thao; Khu du lịch Hồ Tuyên Lâm đang triển khai theo kế hoạch đề ra.

- Có 04 dự án đang tiếp tục làm việc với các bộ, ngành Trung ương hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư để bố trí vốn triển khai thực hiện, gồm: Đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; Dự án cấp, thu gom xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; Hồ Kazam; Hồ Đông Thanh.

- Có 05 dự án đầu tư ngoài ngân sách trong giai đoạn hoàn thành quy hoạch và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo, gồm: Dự án Khu Đan Kia - Suối Vàng, Khu trung tâm Hòa Bình, Khu công nghiệp - nông nghiệp Tân Phú, Khu công nghệ thông tin tập trung, Khu đô thị thương mại, du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Đại Ninh.

2.2. Văn hoá - xã hội

- Các hoạt động văn hoá, thông tin: tập trung tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, giới thiệu tài liệu tuyên truyền nhân dịp Tết cổ truyền dân tộc và kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, văn hóa của địa phương. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đến nay, toàn tỉnh có 88,03% hộ được công nhận danh hiệu gia đình đạt chuẩn văn hóa (kế hoạch năm 88,5%); 92,5% thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa (kế hoạch năm 93%); 65% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (kế hoạch năm 63%); 83% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị (kế hoạch năm 83%); 93% cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (kế hoạch năm 94%).

- Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục được tổ chức rộng khắp với nhiều hoạt động chào mừng các ngày lễ và các sự kiện; tổ chức 20 giải thể thao quần chúng, tỷ lệ tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 29,5% và 829 câu lạc bộ thể dục thể thao. Phối hợp đăng cai tổ chức thành công 08 giải thể thao thành tích cao khu vực, quốc gia và quốc tế. Cử đoàn tham dự 36 giải thể thao, đạt 141 huy chương (51 HCV, 40 HCB, 50 HCD).

- Quy mô giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển; cơ sở vật chất trường, lớp các ngành học, cấp học tiếp tục được củng cố, mở rộng; đầu năm học 2018 - 2019, toàn tỉnh có 715 trường, với 320.000 học sinh; đến nay, có 358/640 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, tăng 14 trường so với năm học trước. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục địa phương. Tổng kết năm học 2017 - 2018, với chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học tiếp tục được nâng lên, đảm bảo thực chất, khách quan, phản

ánh đúng kết quả dạy và học. Chỉ đạo tổ chức thành công kỳ thi trung học phổ thông quốc gia an toàn và đúng quy định; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2018 đạt 98,9%, cao hơn bình quân chung toàn quốc 1,38%.

- Ngành Y tế tập trung thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống các bệnh xã hội và dịch bệnh nguy hiểm, không để xảy ra dịch bệnh. Các cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo thường trực cấp cứu, khám chữa bệnh phục vụ nhân dân; đã tổ chức khám bệnh cho trên 1,7 triệu lượt bệnh nhân, đạt 72,1% kế hoạch năm; công suất sử dụng giường bệnh đạt 90,3%. Tiếp tục triển khai thanh tra, kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức tập huấn kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm cho trên 200 học viên ở các cơ sở sản xuất.

- Đào tạo nghề, giải quyết việc làm: toàn tỉnh có 39 cơ sở đào tạo nghề; đã đào tạo cho 23.700 lao động, đạt 62,3% kế hoạch năm, tăng 4,6% so cùng kỳ; giải quyết việc làm cho 25.500 lao động, đạt 85% kế hoạch, tăng 220 người so với cùng kỳ; trong đó số người đi lao động xuất khẩu là 520 người, đạt 86,6% kế hoạch.

- Chính sách an sinh xã hội: tổ chức thăm hỏi, tặng quà, trợ cấp các gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, cán bộ, chiến sỹ nhân dịp Tết cổ truyền Mậu Tuất 2018; thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách nhân ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7); thực hiện đầy đủ chính sách người có công, bảo trợ xã hội; tập trung giải quyết hồ sơ người có công còn tồn đọng; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội. Chỉ đạo thực hiện các chính sách đối với hộ nghèo, cận nghèo; tăng cường công tác tuyên truyền vận động, lồng ghép các chương trình, dự án, khuyến khích hộ nghèo tự đăng ký thoát nghèo; việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển Chương trình giảm nghèo bền vững đảm bảo theo quy định; đến 15/9/2018, đã thanh toán giải ngân 47,4 tỷ đồng, bằng 49,3% kế hoạch.

2.3. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quốc phòng địa phương; bảo vệ an ninh, trật tự; phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn. Công tác tuyên chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018 được triển khai chu đáo, đúng quy định, đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu đề ra; toàn tỉnh, tổ chức giao 951 quân, đạt 100% chỉ tiêu giao. Tổ chức ra quân huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; chỉ đạo, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tại thành phố Đà Lạt, huyện Đa Tề và Đam Rông đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động gây mất an ninh trật tự liên quan đến việc phản đối dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, Luật An ninh mạng. Tăng cường phòng chống, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội nhất là các vụ phạm pháp hình sự; đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hoạt động tôn giáo trái phép; giải quyết cơ bản ổn định các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài, đông người; bảo đảm an toàn tuyệt đối sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, các đoàn lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, khách quốc tế thăm và làm việc với địa phương.

- Toàn tỉnh, xảy ra 509 vụ tội phạm về trật tự xã hội (*tăng 61 vụ so với cùng kỳ*), làm chết 11 người, bị thương 83 người, thiệt hại tài sản khoảng 72,4 tỷ đồng, đã điều tra, xử lý 434/509 vụ (*đạt 85,27%*); trọng án xảy ra 13 vụ (*giảm 13 vụ so*

với cùng kỳ), khám phá 13/13 vụ (đạt 100%); tội phạm về tham nhũng phát hiện, khởi tố 07 vụ (tăng 07 vụ so với cùng kỳ); phát hiện, bắt giữ 135 vụ tội phạm ma túy (giảm 12 vụ so cùng kỳ); tiếp nhận, khởi tố 23 vụ tội phạm môi trường (giảm 08 vụ so cùng kỳ). Toàn tỉnh, xảy ra 164 vụ tai nạn giao thông, làm chết 107 người, bị thương 105 người, so với cùng kỳ tăng 20 vụ (164/144 vụ), tăng 28 người bị thương (105/77 người), giảm 03 người chết (107/110 người).

- Tiến hành 155 cuộc thanh tra hành chính (27 cuộc đột xuất và 128 cuộc theo kế hoạch); phát hiện 125/195 đơn vị vi phạm về kinh tế; với tổng số tiền 44,8 tỷ đồng và 130.231 m² đất; kiến nghị thu hồi 37,9 tỷ đồng, xử lý khác 6,9 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm và xử lý 33 tổ chức, 38 cá nhân. Tiến hành 651 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, ban hành 652 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 430 cá nhân và 222 tổ chức.

- Toàn tỉnh tiếp 2.058 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tiếp thường xuyên 1.418 lượt, tiếp định kỳ 640 lượt). Bắt đầu từ tháng 9/2018, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân định kỳ vào ngày 05 hàng tháng. Tập trung giải quyết 308/399 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền (đạt 77,2%) và 55/61 đơn tố cáo (đạt 90,2%).

2.4. Về xây dựng Đảng

- Cấp ủy các cấp tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhất là việc triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6, 7 (khoá XII); kịp thời nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội. Chỉ đạo tuyên truyền, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương.

- Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI và XII) gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Qua thực hiện nghị quyết, chỉ thị tạo được sự chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị; tự phê bình và phê bình nghiêm túc hơn, góp phần cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị được chấn chỉnh; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có bước chuyển biến tích cực; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu đề cao; cải cách thủ tục hành chính được quan tâm. Tinh thần trách nhiệm, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sự chuyển biến đáng kể.

- Lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với việc tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khoá XII) và Nghị quyết số 39-NQ/TW³. Một số ngành, địa phương tích cực thực hiện với trách nhiệm cao và đạt kết quả tốt; nhiều nơi chủ động tinh giản đầu mối, tăng cường kiêm nhiệm, giảm số lượng người hoạt động không

³ Thực hiện Đề án VPTU giảm được 03 phòng, 03 trường phòng, 10 phó trường phòng và 11 người làm công tác kế toán, văn thư, lưu trữ và thủ quỹ các ban đảng Tỉnh ủy. Các cơ quan, đơn vị khối Đảng, đoàn thể đã giảm được 25 đơn vị trực thuộc; có 26 đồng chí từ trường phòng, ban và tương đương xuống giữ chức phụ cấp phó; 31 đồng chí từ phó trường phòng và tương đương xuống chuyên viên. Hiện có 10/12 huyện, thành phố thực hiện Trường BTG là giám đốc TTBDCT; 04/12 huyện, thành phố thi điểm Trường BDV là CT UBMTTQ; 14/147 xã, phường thực hiện mô hình Bí thư đảng ủy kiêm CTUBND; có 120/1540 thực hiện bí thư chi bộ kiêm trường thôn, tổ dân phố và trưởng ban CTMT. Đã sáp nhập được 35 thôn, tổ dân phố... Đến 01/5/2018, khối Đảng, MTTQ và các đoàn thể đã tinh giảm được 108/1382 người, chiếm tỷ lệ 7,81%.

chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố⁴.

Chỉ đạo xây dựng tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở trong sạch vững mạnh; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên; làm tốt công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2017⁵. Hiện nay, Đảng bộ tỉnh có 18 đảng bộ trực thuộc; 713 tổ chức cơ sở đảng (gồm 289 đảng bộ cơ sở, 417 chi bộ cơ sở), 3.375 chi bộ trực thuộc, 6 đảng bộ bộ phận; 44.211 đảng viên. Toàn Đảng bộ kết nạp được 1.154 đảng viên mới.

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2018, trọng tâm kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn 12-HD/BTCTW Ban Tổ chức Trung ương về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra đối với 24 tổ chức đảng, bao gồm: 05 ban thường vụ huyện ủy, 19 tổ chức cơ sở đảng; giám sát đối với 01 tổ chức, 03 đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 15 tổ chức, 12 đảng viên, giám sát 08 tổ chức, 14 đảng viên; kiểm tra có dấu hiệu vi phạm 05 tổ chức, 45 đảng viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét thi hành kỷ luật 07 đảng viên (trong đó Ban Thường vụ kỷ luật 01 đảng viên, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kỷ luật 06 đảng viên), hình thức cảnh cáo: 06 đảng viên, khiển trách: 01 đảng viên.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ và các đoàn thể. Chỉ đạo hệ thống dân vận, MTTQ và các đoàn thể tập trung hướng về cơ sở, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, đa dạng hoá hình thức vận động, tập hợp, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình để kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở; thực hiện tốt công tác dân vận của chính quyền, phát huy quyền làm chủ nhân dân, tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Lãnh đạo chính quyền các cấp đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, quản lý trên các lĩnh vực, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc, trọng tâm, trọng điểm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ.

⁴ Có 04 huyện đang thực hiện mô hình 03 phó bí thư; 14 xã, phường, thị trấn đang thực hiện mô hình bí thư đảng ủy đồng thời là CT UBND; 06 đảng bộ cơ sở xã đang thực hiện mô hình chi bộ cơ quan.

⁵ Tại thời điểm đánh giá (12/2017), Đảng bộ tỉnh có 701 TCCSĐ, với 43.203 đảng viên. Số TCCSĐ được đánh giá, phân loại là 699 tổ chức cơ sở đảng, đạt tỷ lệ 99,71%, số chưa được đánh giá 02 tổ chức cơ sở đảng, tỷ lệ 0,29%, trong đó: TSVM: 411, tỷ lệ 58,7%, giảm 3,08% so với năm 2016; HTTNV: 245, tỷ lệ 35%, tăng 1,66%; HTNV: 39, tỷ lệ 5,73%, tăng 1,13%; yếu kém: 04, tỷ lệ 0,57%, tăng 0,29%.

Có 39.529/43.203 đảng viên được đánh giá, phân loại, chiếm tỷ lệ 91,5%, kết quả: HTXSNV: 4.705 đảng viên, tỷ lệ 11,9%, giảm 0,56%; HTTNV: 31.665 đảng viên, tỷ lệ 80,11%, tăng 2,59%; HTNV: 2.926 đảng viên, tỷ lệ 7,40%, giảm 0,61%; không HTNV: 233 đảng viên, tỷ lệ 0,59%, tăng 0,08%.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Kinh tế phát triển; hầu hết các chỉ tiêu đều đạt khá so với kế hoạch và tăng so cùng kỳ. Nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng; liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân, giữa nông dân với nông dân, hợp tác xã và tổ hợp tác ngày càng mở rộng, gắn sản xuất với tiêu thụ, ổn định giá cả, kiểm soát, nâng cao chất lượng nông sản đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; nhiều mặt hàng nông sản có thương hiệu, được thị trường tin dùng. Chăn nuôi tiếp tục phát triển, không để dịch bệnh xảy ra. Công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường, số vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, cháy rừng giảm so với cùng kỳ. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển; chú trọng xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ; đổi mới công nghệ, nâng cao công suất, sản lượng, sức cạnh tranh sản phẩm. Ngành du lịch có bước phát triển tốt; sản phẩm du lịch phong phú và đa dạng, nhiều sản phẩm và loại hình du lịch mới đưa vào kinh doanh, khai thác; chất lượng dịch vụ du lịch được nâng lên, lượng khách du lịch tăng khá. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội... chuyển biến tích cực; giáo dục đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, văn hóa, thể thao không ngừng phát triển, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân. An sinh xã hội đảm bảo; thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững, ổn định.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu được tăng cường, chú trọng và có nhiều chuyển biến tiến bộ. Chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế... Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị tạo chuyển biến tiến bộ, ý thức trách nhiệm, vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu được nâng lên. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể theo hướng gần dân, sát dân, kịp thời đề xuất, giải quyết khó khăn, bức xúc của nhân dân; chú trọng công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Quan tâm kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao.

2. Tồn tại, hạn chế

Quy mô nền kinh tế còn nhỏ; tốc độ phát triển kinh tế chưa đồng đều giữa các lĩnh vực. Việc tổ chức sắp xếp lại sản xuất nông nghiệp còn chậm; tỷ lệ số hộ nông dân tham gia liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chưa cao; tình trạng giả mạo nhãn mác nông sản Đà Lạt chưa được xử lý dứt điểm. Tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng còn diễn biến phức tạp, một số vụ phát hiện chậm, xử lý chưa nghiêm, xảy ra một số vụ chống người thi hành công vụ. Quy mô, năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp chưa cao; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và giải thể tăng so với cùng kỳ. Nhiều dự án triển khai chậm, thu hút đầu tư đạt thấp, số dự án và số vốn giảm so cùng kỳ. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch còn nhiều bất cập. Tiến độ triển khai các công trình trọng điểm chưa đảm bảo yêu

cầu đề ra. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt thấp so với kế hoạch. Việc xã hội hóa giáo dục - đào tạo còn nhiều khó khăn; công tác đào tạo nghề chưa thật sự gắn với nhu cầu xã hội. Khả năng cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu; chất lượng đội ngũ cán bộ y tế chưa đều, thiếu cán bộ chuyên khoa sâu tại các bệnh viện. Cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa - thể thao thiếu đồng bộ. Kết quả giảm nghèo ở một số địa phương chưa bền vững, đời sống một bộ phận nhân dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; các loại tội phạm có chiều hướng gia tăng, hoạt động “tín dụng đen”, đối tượng chống Đảng, Nhà nước diễn biến phức tạp; công tác nắm tình hình đấu tranh ngăn chặn hoạt động của đối tượng chống đối ở nhiều địa phương hiệu quả chưa cao; tai nạn giao thông tăng cả về số vụ, số người bị thương so với cùng kỳ.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân còn hạn chế; việc nắm bắt và định hướng dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời; vai trò gương mẫu một bộ phận đảng viên chưa cao; tự phê bình và phê bình một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa nghiêm. Việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm điểm còn hạn chế; tự kiểm tra, giám sát ở cơ sở còn yếu; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo một số nơi còn dễ kéo dài. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chuyển biến chưa mạnh. Việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế một số cơ quan, địa phương còn lúng túng, chưa thể hiện sự quyết tâm cao, chưa đạt yêu cầu đề ra. Cải cách thủ tục hành chính còn vướng mắc, chưa tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị một số nơi còn hình thức, chưa tạo sự chuyển biến mạnh mẽ.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoàn thành Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 05/12/2017 và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 06/02/2018 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra, trong đó thu ngân sách vượt ít nhất 10% so với Nghị quyết; tạo tiền đề quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

a. Về lĩnh vực kinh tế - xã hội

- Chỉ đạo thực hiện tốt Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ làm việc với tỉnh Lâm Đồng và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm. Tổ chức học tập, quán triệt và ban hành, thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII).

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị gia tăng, phát triển nông

nghiệp bền vững và Dự án phát triển nông nghiệp theo cách tiếp cận đa ngành, cải thiện môi trường đầu tư trong nông nghiệp. Quy hoạch tổ chức lại sản xuất nông nghiệp; khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh, công nghệ sinh học; tuyên truyền, phát động người dân sử dụng rộng rãi các vật liệu thân thiện với môi trường trong quy trình sản xuất nông nghiệp. Thực hiện đồng bộ giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất sản phẩm nông nghiệp có lợi thế, gắn với thu hút các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, chất lượng cao, sản xuất theo hướng đa dạng hóa sản phẩm để phục vụ cho xuất khẩu. Thu hút và tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, làm nòng cốt trong việc liên kết, tiêu thụ sản phẩm nông sản. Đẩy mạnh quảng bá, xây dựng, bảo vệ và phát triển thương hiệu nông sản. Chú trọng phát triển chăn nuôi; đồng thời định hướng người dân phát triển chăn nuôi theo quy hoạch và đáp ứng nhu cầu thị trường. Tăng cường kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; xử lý chất thải trong trồng trọt, chăn nuôi, đảm bảo môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, tài nguyên khoáng sản. Tiếp tục kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhất là những địa bàn “điểm nóng” về phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép. Hoàn thành kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán, khoán quản lý bảo vệ rừng theo kế hoạch; thực hiện tốt phương án phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô; kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là khai thác đá, cát, không để xảy ra tình trạng sạt lở ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Chú trọng chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, bão lũ, sạt lở đất...; thường xuyên theo dõi, kịp thời cảnh báo để người dân biết, phòng tránh.

- Thúc đẩy tái cơ cấu ngành công nghiệp, dịch vụ gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, giảm tỷ trọng khai thác, tăng tỷ lệ chế biến và chế biến sâu trước khi tiêu thụ; tập trung phát triển công nghiệp có lợi thế, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, phát triển du lịch, dịch vụ. Tiếp tục thu hút các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng công nghệ hiện đại, công nghệ sạch. Tiến hành nghiên cứu, đánh giá chuyên đề về ngành chế biến chè, ngành tơ lụa, ban hành đề án phát triển hiệu quả hai ngành này. Tăng cường công tác quản lý thị trường, chống kinh doanh trái phép, buôn lậu; kiểm tra, kiểm soát chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Rà soát, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư các dự án xây dựng cơ bản đảm bảo theo kế hoạch. Tăng cường quản lý đất đai, quy hoạch và đầu tư xây dựng. Tập trung tháo gỡ khó khăn, sớm hoàn thiện các thủ tục liên quan để khởi công một số dự án như: Khu Hòa Bình, khu du lịch Đan kia - Suối Vàng, hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải của thành phố Bảo Lộc,...

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị “*về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*”; tập trung chỉ đạo công tác quản lý thu thuế, khắc phục tình trạng thất thu thuế trong các lĩnh vực; xử lý các khoản nợ đọng thuế. Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước, chủ động,

linh hoạt trong điều hành thu, chi ngân sách, xây dựng đề án, xác định lộ trình tăng tỷ trọng tự chủ của ngân sách tỉnh, huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đồng bộ giải pháp nhằm phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế động lực; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, đảm bảo chất lượng, thương hiệu nhằm thu hút du khách, tăng thời gian lưu trú và tiêu dùng, mua sắm của du khách. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch; nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, quản lý giá cả dịch vụ. Xây dựng văn hóa, văn minh, giao tiếp ứng xử trong hoạt động kinh doanh du lịch. Kiểm tra, rà soát hạ tầng phục vụ du lịch của thành phố Đà Lạt, ban hành kế hoạch phân khu chi tiết đô thị vệ tinh, vùng ven làm cơ sở kêu gọi đầu tư các dịch vụ, khách sạn, nhà hàng phục vụ du lịch, giảm áp lực cho thành phố Đà Lạt.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đất đai và trật tự xây dựng tại đô thị, trọng tâm là thành phố Đà Lạt; đảm bảo phát triển bền vững thành phố Đà Lạt và đô thị khác trong tỉnh. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nhân các sự kiện, ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương. Thực hiện tốt phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; huy động nguồn lực xã hội hóa tổ chức các lễ hội, hoạt động văn hóa và thể thao. Tổ chức và phối hợp tổ chức thành công Đại hội Thể dục - Thể thao tỉnh lần thứ VIII, các hoạt động Kỷ niệm 125 năm Đà Lạt hình thành và phát triển, Liên hoan Truyền hình toàn quốc lần thứ 38.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế; rèn luyện y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ người bệnh; chú trọng công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, thu hút nhiều nguồn lực tham gia phát triển y tế, văn hóa, du lịch, thể thao. Thực hiện hiệu quả cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tiếp tục đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội. Nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục; tăng cường giáo dục kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo của học sinh.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra; chỉ đạo sớm ban hành tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao; hướng dẫn xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại hộ nghèo để có kế hoạch hỗ trợ giảm nghèo cho năm 2019.

b. Quốc phòng, an ninh

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; nhất là thực hiện Nghị quyết số 29-CT/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị *“về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng”* và Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị *“về Chiến lược An ninh mạng quốc gia”*; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

Tiếp tục giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng công an làm nòng cốt trong công tác nắm tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập; phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là triệt phá các băng nhóm tội phạm có tổ chức, tội phạm liên quan đến tín dụng đen... Tăng cường phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 mặt. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân.

c. Về công tác xây dựng Đảng

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị... của Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 7, 8 khoá XII; bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, định hướng dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, quản lý tốt các hoạt động báo chí. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên trong việc đăng ký học tập và làm theo làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Quan tâm chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát triển đảng viên mới; thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên cuối năm 2018 đảm bảo khách quan, đúng thực chất. Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6(khoá XII) gắn với Nghị quyết số 39-NQ/TW. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII), gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2018; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; chú trọng kiểm tra cấp uỷ viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp uỷ cùng cấp quản lý; nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng; kịp thời xử lý nghiêm minh đối với những trường hợp sai phạm.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm của công tác dân vận, đi sâu nhiệm vụ cải cách hành chính và khắc phục tình trạng nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên

chức trong thực hiện nhiệm vụ. Chỉ đạo hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các hội quần chúng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, tập hợp, hướng về cơ sở, tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW.

- Chỉ đạo xây dựng chính quyền các cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực, trình độ, có phẩm chất đạo đức, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. TK

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng,
- Vụ II, Vụ III - VPTW,
- Vụ VII-UBKTTW,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- Các đ/c Tỉnh uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ, XH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Đức Quận